TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17-01-2024
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Sơn.

Bà Lê Thị Thu Trà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2023/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã T, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:

Về hôn nhân: bà và ông Nguyễn Văn T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 1999, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm xảy ra nhiều mâu thuẫn, tính tình không còn phù hợp.

Hiện tại ông bà đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

Về nuôi con chung: gồm có 03 người tên, Nguyễn Yến L, sinh ngày 09/12/1999; Nguyễn Linh D, sinh ngày 08/02/2004; Nguyễn Thùy L1, sinh ngày 08/02/2004. Các con của ông bà đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Văn T vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa bà Pvẫn bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn T vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T.

[2] Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn T tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống bà Pvà ông Tcó những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Pyêu cầu ly hôn, ông Tkhông có ý kiến phản hồi. Xét thấy việc bà Pvà ông Tchung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: gồm có 03 người tên, Nguyễn Yến L, sinh ngày 09/12/1999; Nguyễn Linh D, sinh ngày 08/02/2004; Nguyễn Thùy L1, sinh ngày 08/02/2004. Các con của ông bà đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Pphải chịu 300.000 đồng. Bà P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020616 ngày 11/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Không đặt ra xem xét.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 đồng. Bà P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0020616 ngày 11/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương